

Bản án số: 65/2021/HS-ST  
Ngày 06-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/QĐ- HPT ngày 29/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1959 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 20 CT3 A3 phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc R và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có chồng là Phạm Văn T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/02/2021, đến ngày 08/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thị K, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1959 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 4/29/8/358 đường Đ, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Đỗ Thị G (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Khắc H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/02/2021, đến ngày 08/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Mai Thị O, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 20 CT1 A5 phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do;

trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn N (đã chết) và bà Bùi Thị H; có chồng là Phạm Đình T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/02/2021, đến ngày 08/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trần Thị Th, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1957 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 247 đường N, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lê Thị B (đều đã chết); có chồng là Lương Văn L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/02/2021, đến ngày 08/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/2/2021, Trần Thị Th, Mai Thị O, Nguyễn Thị K đến nhà Nguyễn Thị H tại số 20CT3 A3 V, quận N, thành phố Hải Phòng chơi. Cả nhóm ngồi nói chuyện một lúc thì rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh ù với cách thức chơi như sau: Cả nhóm dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc, mỗi người đánh bạc được chia 08 quân bài (ai về nhất lượt chơi trước sẽ chia bài lần lượt chơi tiếp theo, được chia 09 quân bài và đánh trước). Bài có phỏm là có ít nhất ba quân xếp dọc theo thứ tự cùng chất hoặc ngang cùng số khác chất. Bài cháy là bài không có phỏm. Bài ù tức là tất cả các lá bài thành 01 phỏm hoặc 02 phỏm. Sau khi ván bài kết thúc, ai ít điểm nhất sẽ về nhất và thắng tiền của ba người còn lại. Ai có bài về theo thứ tự hai, ba, bốn sẽ lần lượt thua 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng. Ai không có phỏm ( bài cháy) sẽ thua 50.000 đồng. Ai có bài ù sẽ thắng tiền của ba người còn lại mỗi người 100.000 đồng.

Sau khi thống nhất xong, H lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài có sẵn trong nhà để cả nhóm đánh bạc. H, Th, K, O đánh bạc liên tục đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an quận Ngô Quyền kiểm tra bắt quả tang. Cơ quan công an thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 18.610.000 đồng. Sau đó cơ quan công an dẫn giải H, Th, K, O cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản.

Tại cơ quan điều tra, H, Th, K, O đều khai nhận: Khi bắt đầu chơi, Nguyễn Thị H dùng số tiền 8.000.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Hòa đang thắng 50.000 đồng. Nguyễn Thị K dùng số tiền 8.890.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Hạnh đang thắng 100.000 đồng. Mai Thị O dùng số tiền 1.460.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt O đang thua 100.000 đồng. Trần Thị Th dùng số tiền

260.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Th đang thua 50.000 đồng. Đây là lần đầu tiên Th, O, K đến chơi và đánh bạc tại nhà H.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSNQ ngày 12/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O, Trần Thị Th về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O, Trần Thị Th khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, như quyết định truy tố và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Thẩm phán xem xét xử mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên tội danh các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O, Trần Thị Th như nội dung Quyết định truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Thẩm phán: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo Nguyễn Thị K từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; tuyên phạt bị cáo Mai Thị O từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; tuyên phạt bị cáo Trần Thị Th từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ đều về tội Đánh bạc. Về vật chứng: đề nghị Thẩm phán tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 18.610.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản nên đề nghị Thẩm phán miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

[1] Đây là vụ án phạm tội quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, tội phạm thực hiện là tội ít nghiêm trọng, người phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Vì vậy vụ án đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 456 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về việc xác định tội danh, điều luật áp dụng:

[3] Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 05/2/2021, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O, Trần Thị Th thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới các hình thức đánh “ù” tại nhà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Số 20 CT3 A3 phường V, quận N, thành phố Hải Phòng với tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 18.610.000 đồng.

[4] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O, Trần Thị Th đồng phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo bột phát nảy sinh ý định chơi cờ bạc, tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

[7] Bị cáo K đánh bạc với số tiền nhiều nhất. Bị cáo H đánh bạc với số tiền ít hơn bị cáo K và là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc. Do vậy xử phạt bị cáo K và bị cáo H hình phạt bằng nhau và cao hơn hình phạt bị cáo O, bị cáo Th.

[8] Bị cáo O có số tiền đánh bạc nhiều hơn bị cáo Th nên mức hình phạt của bị cáo O cao hơn bị cáo Th. Và bị cáo Th hình phạt thấp nhất trong vụ án.

- Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O, Trần Thị Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th đều phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi thường trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly người phạm tội khỏi xã hội nên xử phạt các bị cáo với mức hình phạt là cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo

thường trú và gia đình quản lý là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[12] Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[13] Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[14] Đối với số tiền 18.610.000 đồng cơ quan công an thu giữ, xét đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[15] Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Xét đây là dụng cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[16] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Thị H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Khi chấp hành án trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày trước đó từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021. Bị cáo Nguyễn Thị H còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường

V, quận N, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Nguyễn Thị H.

Trong trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Thị K 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Khi chấp hành án trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày trước đó từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021. Bị cáo Nguyễn Thị K còn phải chấp hành 17(mười bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị K cho Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Nguyễn Thị K.

Trong trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Mai Thị O 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Khi chấp hành án trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày trước đó từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021. Bị cáo Mai Thị O còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Mai Thị O cho Ủy ban nhân dân phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Mai Thị O có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Mai Thị O.

Trong trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Trần Thị Th 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Khi chấp hành án trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày

cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày trước đó từ ngày 05/02/2021 đến ngày 08/02/2021. Bị cáo Trần Thị Th còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị Th cho Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Trần Thị Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Trần Thị Th.

Trong trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc là 18.610.000 (mười tám triệu, sáu trăm mười nghìn) đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2021 giữa Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị K, Mai Thị O và Trần Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Hoài**